



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

DỰ THẢO

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 52-NQ/TW NGÀY 27/9/2019 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ MỘT SỐ CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CHỦ ĐỘNG THAM GIA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ 4

Hà Nội, 12/12/2019

Nội dung trình bày

1. Mục đích, yêu cầu
2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu
3. Tổ chức thực hiện
4. Danh mục các nhiệm vụ, đề án cụ thể

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức quán triệt và thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu và giải pháp của Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019;
- Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt được mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 52-NQ/CP.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Dự thảo KHHĐ của CP gồm 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chính:

1. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội
2. Hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số quốc gia
3. Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư
4. Chính sách phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo quốc gia
5. Phát triển nguồn nhân lực thích ứng với yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư
6. Chính sách phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên
7. Chính sách hội nhập quốc tế
8. Chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (1)

Nhóm nhiệm vụ 1: *Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT-XH*

1. ***Các bộ, ngành, địa phương:*** tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung phương thức tiếp cận cuộc CMCN 4.0
2. ***Bộ Thông tin và Truyền thông:***
 - + Phối hợp Ban TGTW, UBMTTQVN, các bộ, ngành, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền NQ 52;
 - + Cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết gắn với cập nhật, bổ sung những vấn đề mới, những vấn đề cần cảnh báo để định hướng, tuyên truyền trên báo, đài về các chủ trương chính sách lớn chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0, tạo đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị;
 - + Nâng cao hiệu quả và đưa công tác công tác tuyên truyền về CMCN 4.0 đi vào chiều sâu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, phổ biến, nhân rộng kịp thời các mô hình thí điểm, các điển hình tiên tiến. Tận dụng triệt để công nghệ số để thực hiện tốt công tác tuyên truyền.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (2)

Nhóm nhiệm vụ 2: Hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số QG
Căn cứ vào chủ trương, chính sách tại khoản 2 Mục III NQ 52 Dự thảo bản Kế hoạch hành động của CP xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể cho:

1. Các bộ, ngành, địa phương
2. Bộ KH&ĐT chủ trì, phối hợp với Bộ TC và các bộ, ngành liên quan
3. Bộ Thông tin và Truyền thông
4. Bộ Khoa học và Công nghệ
5. Bộ Tài chính:
6. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội:
7. Bộ Xây dựng
8. Bộ Tư pháp
9. Bộ Tài nguyên và Môi trường

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (2-1)

Nhóm nhiệm vụ 2: Hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số QG

1. Các bộ, ngành, địa phương:

+ Tiếp tục triển khai NQ số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 (CTHĐ của CP thực hiện NQ số 11-NQ/TW ngày 3/6/2017 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN);

+ Sớm ban hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát để triển khai thí điểm sau đó nhân rộng đối với các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới hình thành từ cách mạng công nghiệp lần thứ tư có tiềm năng gây rủi ro cao;

+ Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ CMCN 4.0 trong dự báo, phân tích chính sách, soạn thảo, ban hành, tổ chức, giám sát thực thi pháp luật, phản ứng chính sách kịp thời, chính xác, theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của KT-XH .

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (2-2)

Nhóm nhiệm vụ 2: Hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số QG

2. Bộ KH&ĐT chủ trì, phối hợp với Bộ TC và các bộ, ngành liên quan:

- + Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, trước hết là pháp luật về doanh nghiệp, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển các mô hình và hoạt động kinh tế mới dựa trên các nền tảng như kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế dựa trên đổi mới sáng tạo, đồng thời ngăn chặn kịp thời các tác động tiêu cực cả về kinh tế và xã hội ;
- + Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi các quy định về đầu tư theo hướng tạo thuận lợi cho các hoạt động thu hút vốn, mua cổ phần, mua bán sáp nhập doanh nghiệp công nghệ; các nhà đầu tư nước ngoài góp vốn vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (2-3)

Nhóm nhiệm vụ 2: Hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số QG

3. Bộ Thông tin và Truyền thông:

+ Chủ động tham gia vào các khuôn khổ pháp lý khu vực và toàn cầu để phát triển kinh tế số. Hoàn thiện pháp luật, chính sách về dữ liệu, quản trị dữ liệu, tạo thuận lợi cho việc tạo dựng, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong nước, tiến tới kết nối với khu vực ASEAN và quốc tế. Xây dựng hành lang pháp lý cho định danh số và xác thực điện tử quốc gia; thiết lập khung danh tính số quốc gia.

+ Nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện khung pháp lý về giao dịch điện tử.

+ Xây dựng các cơ sở, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác thử nghiệm sản phẩm, giải pháp trong lĩnh vực CNTT&TT

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (2-4)

Nhóm nhiệm vụ 2: Hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số QG

4. Bộ Khoa học và Công nghệ:

+ Hoàn thiện các chính sách tài chính nhằm khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo. Có cơ chế cho doanh nghiệp nhà nước thực hiện đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ, đầu tư mạo hiểm, đầu tư vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

+ Hoàn thiện pháp luật về sở hữu trí tuệ, bảo hộ và khai thác hiệu quả, hợp lý các tài sản trí tuệ do Việt Nam tạo ra; khuyến khích thương mại hoá và chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là đối với các sáng chế tại Việt Nam trên cơ sở tuân thủ pháp luật trong nước và bảo đảm lợi ích an ninh quốc gia. Khuyến khích các công ty đa quốc gia đặt các cơ sở nghiên cứu và phát triển tại Việt Nam.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (2-5,6)

Nhóm nhiệm vụ 2: Hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số QG

5. Bộ Tài chính:

+ Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin dữ liệu giữa Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, địa phương. Chủ trì, phối hợp Ngân hàng nhà nước và các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện chính sách tài chính, quản lý thuế đối với các dịch vụ xuyên biên giới phù hợp với xu thế phát triển kinh tế.

6. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội:

+ Hoàn thiện hành lang pháp lý cho việc hỗ trợ tạo việc làm mới, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động và dự báo trên nền tảng ứng dụng công nghệ số, cấu trúc lại hệ thống an sinh xã hội và hoàn thiện các chính sách xã hội phù hợp với xu thế phát triển của các mô hình kinh doanh mới trong xu thế của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, bảo đảm cho mọi người dân có thu nhập tối thiểu, có khả năng phòng ngừa, khắc phục và giảm thiểu rủi ro. Xử lý kịp thời các thách thức đặt ra đối với phát triển xã hội.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (2-7,8)

Nhóm nhiệm vụ 2: Hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số QG

7. Bộ Xây dựng, Bộ TT&TT, Bộ KH&CN:

+ Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý về phát triển đô thị thông minh bền vững; hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia; hệ thống hạ tầng dữ liệu, hệ thống chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của đô thị thông minh. Xác định rõ lộ trình thí điểm và lựa chọn các đô thị thí điểm đô thị thông minh; cho phép thực hiện thí điểm một số cơ chế đặc thù trong quá trình triển khai thí điểm phát triển đô thị thông minh bảo đảm tính hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế.

8. Bộ Tư pháp:

+ Tạo lập và chủ động tham gia các khung khổ pháp lý, tạo lập đồng bộ và kịp thời khung pháp lý và hệ thống chính sách hạn chế các tác động tiêu cực;

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (2-9)

Nhóm nhiệm vụ 2: Hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số QG

9. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- + Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý cho việc triển khai các mô hình mới về kiểm soát ô nhiễm môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu và nước biển dâng, tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về môi trường, các chỉ tiêu cụ thể cho đánh giá công nghệ xử lý chất thải;
- + Xây dựng được cơ chế, chính sách và tổ chức triển khai thực hiện để thu thập, tạo lập, quản lý toàn diện nguồn tài nguyên số về tài nguyên và môi trường, phục vụ cho mục tiêu quản lý “không gian phát triển” của đất nước.
- + Tạo lập hành lang pháp lý để phát triển dịch vụ nội dung số về tài nguyên và môi trường.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (3)

Nhóm nhiệm vụ 3: *Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*

Căn cứ vào chủ trương, chính sách tại khoản 3 Mục III NQ 52 Dự thảo bản Kế hoạch hành động của CP xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể cho:

1. Bộ Thông tin và Truyền thông
2. Bộ Khoa học và Công nghệ
3. Ngân hàng nhà nước Việt Nam
4. Bộ Quốc Phòng, Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan liên quan

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (3-1)

Nhóm nhiệm vụ 3: *Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*

1. Bộ Thông tin và Truyền thông

+ Triển khai băng thông rộng chất lượng cao trên toàn quốc tới tất cả các thôn, làng, trường học, bệnh viện, trung tâm cộng đồng, bảo đảm tính liên tục và dự phòng. Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp tư nhân có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số.

+ Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan nghiên cứu xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu quốc gia. Hình thành hệ thống Trung tâm dữ liệu quốc gia, các Trung tâm dữ liệu vùng và địa phương kết nối đồng bộ và thống nhất. Coi dữ liệu là tài nguyên và nguồn lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội. Hình thành các hệ thống dữ liệu tin cậy, ổn định của Nhà nước và doanh nghiệp.

+ Xây dựng năng lực nghiên cứu, phát triển công nghệ, chế tạo thiết bị, phát triển các ứng dụng trong nước phục vụ quá trình chuyển đổi số và kinh tế số.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (3-2)

Nhóm nhiệm vụ 3: *Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*

2. Bộ Khoa học và Công nghệ

+ Tăng cường đầu tư nâng cao năng lực nghiên cứu cơ bản ở các trường đại học, viện nghiên cứu kết hợp phát triển các doanh nghiệp công nghệ. Tiếp tục thực hiện các chương trình khoa học và công nghệ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Khuyến khích thành lập các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ dựa trên nền tảng số, Internet và không gian mạng.

3. Ngân hàng Nhà nước

+ Chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ ngành liên quan triển khai quy hoạch phát triển hạ tầng thanh toán số quốc gia theo hướng đồng bộ, thống nhất, dùng chung nhằm tiết giảm đầu mối và chi phí kết nối để cung ứng dịch vụ thanh toán cho người dân với chi phí hợp lý. Hoàn thiện, xây dựng cơ chế chính sách thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý giám sát các hình thức thanh toán trực tuyến qua biên giới.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (4)

Nhóm nhiệm vụ 4: *Chính sách phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo quốc gia*

Dự thảo bản Kế hoạch hành động của CP xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể cho:

1. Bộ Khoa học và Công nghệ
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (4 -1)

Nhóm nhiệm vụ 4: Chính sách phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo quốc gia

1. Bộ Khoa học và Công nghệ

+ Nghiên cứu, rà soát, đề xuất phương án cơ cấu lại toàn diện hệ thống các cơ sở nghiên cứu khoa học công nghệ công lập. Xây dựng và phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia, tập trung vào các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

+ Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, trường đại học và viện nghiên cứu là chủ thể nghiên cứu mạnh.

+ Chủ trì, hướng dẫn phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng và ban hành hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về sản phẩm, dịch vụ phục vụ việc tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và ban hành danh mục công nghệ chủ chốt của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

+..... (Dự thảo còn một số nội dung, giải pháp giao cho Bộ KH&CN).

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (4-2)

Nhóm nhiệm vụ 4: Chính sách phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo quốc gia

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

+ Chủ trì, phối hợp với các Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính và các đơn vị có liên quan xây dựng và sớm đưa vào hoạt động Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia.

+ Phát triển Mạng lưới đổi mới sáng tạo Việt Nam được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thành lập năm 2018

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (5)

Nhóm nhiệm vụ 5: *Phát triển nguồn nhân lực thích ứng với yêu cầu của CMCN 4.0*

Kế hoạch hành động của CP xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể cho:

- 1. Bộ Thông tin và Truyền thông:** phổ cập kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn, an ninh mạng;...
- 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo:** đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; đưa vào chương trình giáo dục phổ thông nội dung kỹ năng số và ngoại ngữ tối thiểu;..
- 3. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội:** Phát triển mạnh đào tạo nghề và hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho chuyển đổi công việc; Xây dựng và triển khai các chương trình cải thiện kỹ năng số, kỹ năng sáng tạo của lực lượng lao động trong tất cả các lĩnh vực với hình thức phù hợp; ...
- 4. Bộ Khoa học và Công nghệ**

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (5 -4)

Nhóm nhiệm vụ 5: *Phát triển nguồn nhân lực thích ứng với yêu cầu của CMCN 4.0*

4. Bộ Khoa học và Công nghệ

+ Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao xây dựng và phát triển các mạng lưới tri thức, nhân tài về các công nghệ chủ chốt của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hơn nữa để huy động trí thức, nhà khoa học người Việt Nam ở nước ngoài và quốc tế trong việc đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ mới ở Việt Nam.

+ Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả triển khai đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước; đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ thông qua triển khai nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển công nghệ tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo có uy tín ở nước ngoài nhằm tiếp nhận, làm chủ công nghệ mới; nghiên cứu, hoàn chỉnh các quy định có liên quan để tăng cường hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (6)

Nhóm nhiệm vụ 6: Chính sách phát triển các ngành công nghệ ưu tiên

Căn cứ Chính sách phát triển các ngành công nghệ ưu tiên tại khoản 6 Mục III NQ 52, Dự thảo KHHĐ của CP xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể cho:

1. Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

+ Đề xuất giải pháp chính sách tập trung phát triển các ngành ưu tiên có mức độ sẵn sàng cao như: Công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông; an toàn, an ninh mạng; công nghiệp chế tạo thông minh; tài chính - ngân hàng; thương mại điện tử; nông nghiệp số; du lịch số; công nghiệp văn hoá số; y tế; giáo dục và đào tạo

2. Bộ Y tế : công nghệ sản xuất vắc xin; làm chủ và ứng dụng công nghệ sinh học tiên tiến trong lĩnh vực y - dược; Ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh; ứng dụng công nghệ thông tin trong y tế;

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (6-3)

Nhóm nhiệm vụ 6: Chính sách phát triển các ngành công nghệ ưu tiên

3. Bộ Khoa học và Công nghệ

+ Ưu tiên nguồn lực cho triển khai một số chương trình nghiên cứu trọng điểm quốc gia về cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

+ Tập trung phát triển các công nghệ ưu tiên có khả năng ứng dụng vào thực tiễn để phát triển các sản phẩm cụ thể, phù hợp với lợi thế cạnh tranh của đất nước và trong từng ngành, là các công nghệ chiến lược, nền tảng của CMCN 4.0, có tác động tan tỏa đến các ngành, lĩnh vực khác, trọng tâm là:

- Công nghệ thông tin và truyền thông, cơ điện tử;
- Công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng;
- Trí tuệ nhân tạo và tự động hóa;
- Công nghệ sinh học, điện tử y sinh.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (7)

Nhóm nhiệm vụ 7: Chính sách hội nhập quốc tế

Căn cứ Chính sách hội nhập quốc tế tại khoản 7 Mục III NQ 52, Dự thảo KHHĐ của CP xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể cho:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư :

- + Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ nước ngoài và các đối tác quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ.
- + Hoàn thiện luật pháp, chính sách về đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng nâng cao tiêu chuẩn công nghệ, khuyến khích hình thức liên doanh và tăng cường liên kết, chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài.
- + Hoàn thiện các quy định pháp luật về đầu tư mạo hiểm có vốn nước ngoài.

2. Bộ Ngoại giao: đẩy mạnh ngoại giao công nghệ trong triển khai ngoại giao kinh tế; thúc đẩy chuyển giao công nghệ và đầu tư nước ngoài gắn với công nghệ cao, nhất là trong lĩnh vực công nghệ chủ chốt của CMCN 4.0.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (7)

Nhóm nhiệm vụ 7: *Chính sách hội nhập quốc tế*

3. Bộ Khoa học và Công nghệ

+ Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao nghiên cứu, mở rộng và làm sâu sắc hơn hợp tác về khoa học, công nghệ với các đối tác, đặc biệt là các nước đối tác chiến lược có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến, đang đi đầu trong cuộc CMCN 4.0.

+ Chủ động tham gia mạng lưới đối mới sáng tạo toàn cầu.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (8)

Nhóm nhiệm vụ 8: Chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Căn cứ khoản 8 Mục III NQ 52, Dự thảo KHHĐ của CP xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể cho:

- 1. Các bộ, ngành, địa phương:** Tiếp tục triển khai quyết liệt Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 tạo điều kiện thuận lợi để người dân và doanh nghiệp tham gia nhiều hơn, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.
- 2. Bộ Thông tin và Truyền thông:** Xây dựng cơ sở dữ liệu của các cấp chính quyền, tạo điều kiện để mọi công dân có thể có thông tin cần thiết về hoạt động của bộ máy Nhà nước
- 3. Bộ Nội vụ:** xây dựng và triển khai đề án xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4.0; Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số; ...

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, ngành, địa phương: theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch thực hiện NQ 52 và Chương trình hành động của CP trong Quý I, 2020

2. Bộ trưởng, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- + Tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể;
- + Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện CTHĐ của CP
- + Định kỳ hàng năm trước 01/12 báo cáo kết quả thực hiện về Bộ KH&CN để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

3. Bộ KH&CN:

- + Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương: theo dõi, đôn đốc việc triển khai CTHĐ của CP
- + Hằng năm trước 31/12, tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, địa phương để báo cáo CP, TTg.

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CỤ THỂ

(kèm theo Nghị Quyết của CP)

Danh mục các đề án, nhiệm vụ cụ thể gồm các thông tin:

- 1. Tên đề án, nhiệm vụ**
- 2. Cơ quan chủ trì**
- 3. Cơ quan phối hợp**
- 4. Cấp trình**
- 5. Sản phẩm**
- 6. Thời gian hoàn thành**

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CỤ THỂ

(kèm theo Nghị Quyết của CP)

DANH MỤC

ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 52-NQ/TW NGÀY 27 THÁNG 9 NĂM 2019 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ MỘT SỐ CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CHỦ ĐỘNG THAM GIA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-CP ngày tháng năm 2019 của Chính phủ)

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian hoàn thành
I	Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư					
1.	Xây dựng và triển khai Chương trình tuyên truyền nâng cao nhận thức về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành và địa phương	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2019-2020

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CỤ THỂ

(kèm theo Nghị Quyết của CP)

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian hoàn thành
	cách mạng công nghiệp lần thứ tư	tài	Đầu tư; các cơ quan có liên quan	Chính phủ	phê duyệt	
IV	Phát triển khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo					
35.	Đề án xây dựng Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Đề án được phê duyệt	2019-2020
36.	Rà soát, hoàn thiện cơ chế khuyến khích ứng dụng công nghệ 4.0 trong doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Các bộ liên quan	Chính phủ	Nghị định	2019-2020
37.	Xây dựng Chiến lược phát triển sở hữu trí tuệ Quốc gia	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Công thương	Thủ tướng Chính phủ	Chiến lược được phê duyệt	2019-2021
38.	Hoàn thiện và triển khai Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường, tiêu chuẩn, quy chuẩn để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành và địa phương	Thủ tướng Chính phủ	Đề án được phê duyệt	2020-2025
39.	Đề án quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ công lập giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn 2050	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành và địa phương	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng	2021
40.	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 99/2003/NĐ-CP ngày 28/8/2003 về	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	Chính phủ	Nghị định của Chính	2020

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

